

Thái độ của thực dân Anh đối với bộ phận kinh tế người Hoa ở Malaixia, 1874 - 1946

VÕ THỊ THU NGUYỆT*

Sau khi người Anh đặt được sự thống trị của mình trên đất Mã Lai, họ khôn khéo sử dụng lực lượng người Hoa như một “đồng minh” phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa ở đây. Đồng thời, họ cũng coi người Hoa là một đối thủ cạnh tranh đáng gờm của Anh trong các hoạt động kinh tế ở Malaixia. Cho nên, người Anh vừa tìm cách kiểm soát người Hoa nhưng cũng cho họ những điều kiện thuận lợi trong hoạt động kinh tế.

Thực dân Anh ưu đãi bộ phận người Hoa

Khác với chế độ trực trị của thực dân Hà Lan ở Indônnêxia và Tây Ban Nha ở Philippines, thực dân Anh đã thi hành một chính sách cai trị gián tiếp các vùng đất họ chiếm được (trừ các khu định cư ven biển như Penang, Malacca, Xingapo và tỉnh Wellesley). Với chính sách cai trị này, xã hội Malaixia đã hình thành một sự phân công lao động hết sức đặc thù: một bộ máy hành chính công kénh được hình thành ở nhiều đơn vị hành chính khách nhau ở các vương quốc trong liên bang thu hút một lực lượng lớn tầng lớp quý tộc, quan lại, quân đội người Malayu. Tầng lớp đông đúc này sống dựa vào

quyền lực của thực dân Anh và hưởng một chế độ ưu đãi đặc biệt thông qua bỗng lộc. Những người Malayu ở các tầng lớp thấp hơn cũng được tuyển dụng làm trong các ngành công chức của bộ máy chính quyền. Chỉ còn những người Hoa- bộ phận cư dân phi nguyên trú là những người nằm ngoài cơ chế “bảo hộ” của thực dân Anh và chính quyền địa phương. Để tồn tại và phát triển, họ tự xoay sở trong hoạt động kinh tế. Tuy có thiếu công bằng nếu xem xét dưới khía cạnh xã hội, nhưng ở khía cạnh nào đó, người Hoa lại “may mắn” chiếm được một “khoảng đất trống” trong hoạt động kinh doanh mà người bản địa không mấy quan tâm. Một điều kiện thuận lợi nữa đã làm cho hoạt động kinh tế của người Hoa ở Malaixia trong thời thuộc Anh hơn hẳn người Hoa ở Indônnêxia và Philippines trong thời kỳ thống trị của Hà Lan và Tây Ban Nha là *thực dân Anh không áp dụng chính sách kỳ thị, không hạn chế người Hoa trong hoạt động kinh tế, người lại sau khi chiếm được Penang, Malacca, Xingapo, và Wellesley, công việc đầu tiên mà họ làm là biến cách khu vực này thành trung tâm thương mại thu hút nhiều tầng lớp thương gia từ nhiều miền*

* Võ Thị Thu Nguyệt, Khoa Đông phương, Trường ĐHKHXN&NV Hà Nội

đất khác nhau trên thế giới đến hoạt động buôn bán, trong đó nhiều nhất là các thương gia người Hoa và người Án⁽¹⁾.

Bên cạnh đó, Malaixia là đất nước đa vương quốc, người Hoa sống ở mỗi vương quốc cũng không thống nhất về thành phần dân tộc. Còn hoàn cảnh và điều kiện sống đôi khi cũng phụ thuộc nhiều vào điều kiện đặc điểm mỗi vương quốc, nhưng nhìn chung họ vẫn duy trì được những mối quan hệ đồng hương đồng tộc với nhau trên cơ sở của sự buôn bán. Để bảo vệ quyền lợi kinh tế, những nhà buôn liên kết với nhau thành phường có những nội quy chặt chẽ, nhưng bằng lời người Hoa gọi đó là *hiệp ước quân tử*. Họ nương tựa vào nhau và biết điều hòa quyền lợi với nhau. Ở Malaixia, người Anh không tổ chức cho người Hoa thành những Bang như người Pháp ở Đông Dương. Hoa kiều tự tổ chức, nhưng không phải hễ là Hoa kiều là cùng hội với nhau. Họ liên kết theo phuong ngữ, theo đồng hương, hoặc theo quyền lợi kinh tế. Ở Perak Hoa kiều tổ chức Thiên địa hội, một tổ chức tiền thân của phong trào Thái Bình thiên quốc. Những tổ chức loại này thỉnh thoảng gây lên những vụ bất ổn về an ninh khiến người Anh phải đích thân giải quyết⁽²⁾.

Hoa kiều sống trên đất Malaixia, bên cạnh ý đồ chiếm lĩnh thuộc địa của người Anh, với những chính sách khôn khéo, mặc nhiên trở thành “đồng minh”, đồng thời cũng là những đối thủ hạng hai của người Anh. Những điểm hội tụ của người Hoa ban đầu lèo tèo vài thuyền đánh cá hoặc vài nóc nhà tranh, nhưng dưới con mắt người Anh được chấm trong kế hoạch xây dựng thuộc địa, đều có sự tham gia

đông đảo cầu Hoa kiều, đã trở thành những thị trấn trù phú mang tên Hoa kiều như Siu Neng, Siu Shee, Soon Kong, Whe chew, Go Kwan, Cheng Sia, Poo say, Soon Tek, Tong quan, v.v. Dân tập trung ở những thị trấn trên là Hoa kiều người Quảng Đông, Phúc Kiến, Hakka, v.v. Họ đến đây làm ăn buôn bán, khai mỏ, gia nhập hoặc là nạn nhân của các tổ chức như Hải Sơn, Dị Hình.

Cuộc sống của người Hoa ở Malaixia thời kỳ này không giống như “ở nhà”. Đối với người bản địa, họ nửa như chịu ơn nửa như lấn chiếm. Đối với người Anh, họ coi như một thế lực đáng gờm, lại như người bảo vệ, một chấp nối về kinh tế và chỗ dựa về quyền lực. Với việc người Hoa đặt dưới sự bảo trợ của người Anh, những hội kín, những tổ chức riêng của người Hoa buộc phải đăng ký và chịu sự kiểm soát của chính quyền. Chủ tịch hành chính của hội đồng hương có thể bị giải tán bất cứ lúc nào. Hoa kiều tổ chức những hội kín không đăng ký có thể bị đuổi về nước. Những hoạt động chính trị của người Hoa bị xép lại khi bước sang năm đầu thế kỷ 20, nhường lại sự vững chân của người Anh trên bán đảo này cho tới khi cuộc Thế chiến II thì những hoạt động chính trị của người Hoa mới phục hồi.

Có thể nói, những ưu đãi của người Anh trong quá trình chinh phục và thống trị Malaixia đã tạo điều kiện cho người Hoa có được vị trí kinh tế quan trọng trong xã hội Malaixia thời thuộc Anh. Dưới những ưu đãi này người Hoa được phép hành nghề buôn bán lẻ, xây dựng phố xa mở rộng thủ công nghiệp, nhà may chế biến nông sản, v.v. không những thế họ

còn được đảm bảo về an ninh thân thể cũng như sở hữu tài sản. Ngoài ra họ còn được trọng vọng bổ nhiệm làm cai quản, trông coi việc dân sự và quản lý đô thị. Kết quả của những chính sách ưu đãi trên không những củng cố thêm vị trí kinh tế của người Hoa trong cơ cấu kinh tế thuộc địa mà còn kích thích người Hoa nhập cư vào Malaixia.

Một số tiến triển của bộ phận kinh tế người Hoa thời kỳ thuộc Anh

Ngoài những lĩnh vực hoạt động truyền thống thường gặp ở người Hoa là buôn bán và dịch vụ, nhưng với chính sách không hạn chế các hình thức hoạt động kinh tế của người Hoa và tính chất khai thác thuộc địa có tính chất đặc thù của thực dân Anh ở Malaixia, người Hoa đã mở rộng hoạt động kinh doanh của mình trong nhiều lĩnh vực, từ sản xuất thiếc, cao su, vận chuyển, xay xát lúa gạo, chế biến thực phẩm đến các lĩnh vực gia công xuất khẩu các mặt hàng công nghiệp. Do tính chất hoạt động đa dạng và trải rộng trên nhiều lĩnh vực khác nhau nên không có khả năng tạo trung tâm vào các lĩnh vực kinh tế chủ chốt. Vì thế, mặc dù so với từng bộ phận riêng lẻ của người bản địa, họ có khả năng vượt trội, nhưng nếu hiểu kinh tế người Hoa không chế nền kinh tế quốc gia thì sẽ là một nhận thức thiếu hoàn chỉnh⁽³⁾.

Số phận người Hoa ở Liên bang Malaixia dưới chế độ thuộc địa và bảo hộ của người Anh có nhiều nét tương đồng với người Hoa ở Indônêxia. Nhưng sự thay đổi lớn lao trong đời sống kinh tế- xã hội

của người Hoa, vai trò của họ trong sự phát triển kinh tế xã hội của nước này được đánh dấu và biểu hiện rõ nét từ những thập niên cuối thế kỷ 19, khi thực dân Anh thôn tính xong các tiểu vương quốc trên bán đảo Malacca và thiết lập được chế độ bảo hộ đối với vùng Saravac và Savan (thuộc phía Tây Bắc và Bắc đảo Kalimantan).

Hoạt động kinh tế của người Hoa ở Xingapo, Malacca và Penang chủ yếu là buôn bán và dịch vụ. Thế nhưng có những dịch vụ. Thế nhưng có những dịch chuyển và thay đổi lớn trong cơ cấu nghề nghiệp của họ. Nếu như ở giai đoạn đầu dưới quyền cai trị của thực dân Anh, người Hoa những nơi đó chủ yếu làm nghề buôn bán nhỏ và làm vườn, làm thợ thủ công, thì từ cuối thế kỷ 19, đặc biệt từ cuối những năm 20 - 30 thế kỷ 20 trở đi, người Hoa không chỉ dừng lại buôn bán - môi giới, mà họ tích cực đầu tư vốn vào sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến và tái sản xuất các mặt hàng nhập từ các miền trung tâm và lục địa Malaixia như thiếc, cao su và các sản phẩm công nghiệp khác, đồng thời họ bắt đầu thành lập các hệ thống ngân hàng dịch vụ công nghiệp và buôn bán mà ở đó kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa. Ví dụ điển hình như ở Xingapo, năm 1931 đã có tới 18% số người Hoa hoạt động công nghiệp, 24% kinh doanh thương mại tài chính, 46% ở lĩnh vực dịch vụ giao thông vận tải và liên lạc so với toàn bộ dân cư của họ. Trong khi đó, số người làm nghề nông và đánh cá chỉ có 12%. Tư bản người Hoa ở “cụm thuộc địa eo biển”, thuộc địa “mẫu mực” của Anh ở Malaixia biến đổi dần từ

tư bản buôn bán- môi giới sang tư bản- tài chính và công nghiệp. Quá trình này được thúc đẩy nhanh từ khi thực dân Anh thiết lập hệ thống đồn điền trồng cao su và khai thác thiếc trong nội địa bán đảo Malacca và vùng Sarawak từ cuối thế kỷ 19⁽⁴⁾.

Bước sang thế kỷ 20, thế lực kinh tế người Hoa ngày càng lớn mạnh. Trong khi các đế quốc chịu thua thiệt trong cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933, thì người Hoa hầu như không bị ảnh hưởng đáng kể, họ vẫn trụ được trước tình thế cạnh tranh, hoặc làm những việc mà đế quốc không làm được. Lực lượng kinh tế Ấy đã ngáng chân đế quốc. Vốn liếng đầu tư vào bao thầu cộng lại xấp xỉ một nửa toàn bộ số vốn liếng đầu tư ban đầu của cả 4 đế quốc lớn là Anh, Pháp, Bỉ và Mỹ. Riêng về bao thầu, Hoa kiều chiếm tới 70% công việc bao thầu của người Anh.

Như đã đề cập ở trên, vùng Sarawak thuộc phia Bắc đảo Kalimantan và các tiểu vương quốc thuộc bán đảo Malacca trước thế kỷ 19 còn nằm trong sự kiểm soát của chính quyền bản địa, nhưng từ sau đó trở đi lần lượt rơi vào tay người Anh. Từ nửa sau thế kỷ 19, vùng Sevan (nay thuộc Brunei) Sarawak (hiện nay thuộc miền Đông Liên bang Malaixia) và các vùng rộng lớn thuộc các tiểu vương quốc miền Tây Malaixia ngày nay lần lượt bị xâm lược và và đến năm 1888 các khu vực trên nằm dưới sự bảo hộ của đế quốc Anh. Để tăng cường khai thác thuộc địa, thực dân Anh đã tuyển mộ hàng loạt "cu li" từ Trung Quốc và Ấn Độ. Những người công nhân này được đưa đến đồn điền cao su và các mỏ khai thác quặng. Yếu tố này không những mở rộng dung lượng thị

trường lao động nội địa mà còn thúc đẩy nhanh quá trình hình thành giai cấp công nhân của Malaixia nói chung, của cộng đồng người Hoa nói riêng của cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20.

Người Hoa đã từng khai thác quặng (chủ yếu là thiếc) và làm kinh tế đồn điền (chủ yếu trồng cao su) ở Sevan, Sarawak và ở miền Tây Malaixia từ trước khi thực dân Anh thiết lập chế độ bảo hộ. Người Hoa đã chiếm lĩnh những mỏ lớn ở Pahang, Telai, Kuantan, Lepar, Sumantan, Pekanlama, v.v. (thuộc khu vực phía Bắc bán đảo Malacca). Sự độc quyền khai thác và phân phối các sản phẩm của mỏ trên do người Hoa nắm giữ cho đến cuối thế kỷ 19. Các mỏ lớn thuộc khu vực phía Nam bán đảo này như Tohore, Muar, Segamat, Kukut, cũng bị người Hoa chi phối mạnh. Các chủ mỏ ở khu vực đó đã cộng tác chặt chẽ với các thương gia người Hoa ở Xingapo trong việc thu mua, chế biến và xuất khẩu cả sản phẩm quặng và đồng thời phối hợp trong việc cung cấp lực lượng lao động⁽⁵⁾.

Từ đầu thế kỷ 20 trở đi các chủ kinh doanh khai thác thiếc người Hoa gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ phía tư bản phương Tây (chủ yếu là tư bản Anh). Các mỏ do chủ tây kiểm soát có kỹ thuật khai thác tiên tiến nên dần dần đã đẩy lùi tư bản người Hoa xuống vị trí thứ hai. Thế nhưng, công nhân người Hoa vẫn là lực lượng chính cung cấp sức lao động cho ngành này. Theo số liệu thống kê năm 1931 riêng ngành khai thác đã có tới 71.000 công nhân người Hoa⁽⁶⁾.

Sau khi cây cao su được trồng thí điểm

tại Xingapo đạt kết quả tốt đẹp, từ 1877, người Anh đem nó phổ biến khắp bán đảo Malacca và vùng Sarawak. Dân cư bản địa không cung cấp đủ nhân lực cho phát triển kinh tế đồn điền nên thực dân Anh đã thu hút hàng chục vạn công nhân người Hoa từ Trung Quốc sang đây làm thuê. Kết quả đó đưa đến hình thành một đội ngũ đông đảo công nhân lâm trường và một số người Hoa trồng và khai thác cao su còn cao hơn nhiều so với đội ngũ công nhân người Hoa ở ngành khai thác thiếc. Số liệu thống kê năm 1931 đưa ra con số đó là 162.200 người⁽⁸⁾.

Như vậy, sự xâm nhập và bành chướng của tư bản phương Tây (chủ yếu là tư bản Anh) đối với Malaixia, và nhân tố này đã làm thay đổi các hoạt động kinh tế của người Hoa. Nếu như trước thế kỷ 19, hoạt động kinh tế của người Hoa chủ yếu tập trung trong lĩnh vực buôn bán thủ công nghiệp và làm vườn, thì sau đó họ chuyển dần sang mội giới- buôn bán, khai thác mỏ và làm kinh tế đồn điền. Tư bản của họ biến đổi từ tư bản buôn bán trao đổi đơn thuần sang tư bản buôn bán – môi giới, công nghiệp và tài chính⁽⁸⁾. Trước Thế chiến II, hoạt động kinh tế của người Hoa chủ yếu trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp (39%); buôn bán sỉ và lẻ, ngân hàng và các dịch vụ buôn bán khác (38%); trong lĩnh vực nông nghiệp kém hơn một chút (23%)⁽⁹⁾.

Tuy nhiên, một thực tế dễ dàng nhận thấy là vị trí kinh tế của người Hoa ở Malaixia định hình khá nhanh từ những hoạt động buôn bán nhỏ, môi giới, dịch vụ từ thời kỳ đầu thuộc địa đến thế kỷ 18. Nhưng từ cuối thế kỷ 19 đến trước cuộc

Thế chiến I bùng nổ, nhất là trong và sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới lần thứ hai (1929 – 1933), hoạt động kinh tế của người Hoa không còn dừng lại ở các lĩnh vực truyền thống mà đã chuyển dịch dần sang cơ cấu kinh tế công nghiệp, ngân hàng, tài chính. Với sự chuyển dịch cơ cấu kinh doanh từ nông nghiệp đồn điền và khai thác mỏ sang kinh doanh tiền tệ đã chứng tỏ khả năng cạnh tranh của tư bản người Hoa trong hệ thống tư bản thuộc địa gồm nhiều thành phần tư bản khác nhau. Theo đánh giá của Wu Yan Li và Chun Hsi Wu thì vốn đầu tư tư bản của người Hoa trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp chế biến- chế tạo, khai thác mỏ và tiền tệ ngân hàng – tài chính vào nền kinh tế Malaixia năm 1930 đạt 240 triệu USD. Số vốn đầu tư này được phân phối không đều trong các lĩnh vực kinh doanh chính của người Hoa như nông nghiệp, công nghiệp chế biến chế tạo, dịch vụ ngân hàng – tài chính thì vốn được tập trung tại hai lĩnh vực nông nghiệp và dịch vụ ngân hàng – tài chính. Ví dụ số vốn đầu tư vào nông nghiệp chiếm 49,5%, dịch vụ ngân hàng tài chính chiếm 35,7%, trong khi đó, vốn đầu tư vào công nghiệp ở thời kỳ này chỉ chiếm 14,8%⁽¹⁰⁾.

Nhưng phải nhận thấy rằng cũng là kinh doanh nông nghiệp nhưng số vốn bỏ vào lĩnh vực nông nghiệp trồng lúa gạo đơn thuần chiếm một tỷ lệ rất nhỏ mà vốn hoạt động chủ yếu của họ là trong lĩnh vực kinh tế đồn điền. Theo thống kê năm 1932 cho thấy ở các vùng định cư ven biển (Strait Settlement) và Liên bang Malaixia, tư bản người Hoa chiếm 12,5% so với vốn đầu tư vào trong lĩnh vực kinh

tế đồn điền so với 84% của tư bản nước ngoài (bao gồm tư bản người Anh, Pháp, Bỉ, Mỹ), trong khi đó tư bản của người Ấn Độ chỉ chiếm 2,3%⁽¹¹⁾. Mặc dù số vốn đầu tư của người Hoa trong lĩnh vực kinh tế đồn điền trước Thế chiến II so với tư bản phương Tây chiếm một tỷ lệ không đáng kể, nhưng lực lượng lao động người Hoa trong lĩnh vực này lại chiếm một tỷ lệ khá lớn so với người bản địa và người Ấn Độ, họ chiếm tới 50%.

Như đã đề cập trên đây, mặc dù lĩnh vực chế biến, chế tạo không phải là lĩnh vực hoạt động chiếm ưu thế của người Hoa, nhưng trong một số mặt hàng xuất khẩu như dứa hộp tại thời điểm trước Thế chiến II bùng nổ, số lượng sản phẩm của người Hoa cũng chiếm tới 50% kim ngạch xuất khẩu của Malaixia trong lĩnh vực này. Ngoài ra, người Hoa còn kiểm soát hầu hết các xưởng sản xuất dầu ăn, bánh kẹo, giày dép, cửa xe gỗ, v.v.⁽¹²⁾.

Những lĩnh vực kinh doanh mang lại nhiều lợi nhuận nhất cho các nhà doanh nghiệp người Hoa phải kể đến là lĩnh vực ngân hàng tài chính. Hệ thống ngân hàng tài chính do người Hoa thành lập tuy không có khả năng chi phối hoạt động kinh tế Malaixia dưới thời cai trị của thực dân Anh, những phải nói rằng nó có vai trò hết sức quan trọng đối với giới doanh nghiệp người Hoa nói riêng và cộng đồng người Hoa nói chung. Hình thức sơ khai của hình thức hoạt động này là các hiệu cầm đồ và sau đó là hệ thống cung cấp tín dụng ở những trung tâm thương mại và từ những cơ sở cung cấp tín dụng đó phát triển dần thành hệ thống kinh doanh tiền tệ – ngân

hang ra đời. Vào thời điểm kết thúc cuộc Thế chiến I (1919), tại Penang, Malacca và Xingapo đã có 5 ngân hàng người Hoa hoạt động. Sau một thời gian liên kết, hợp tác “ngân hàng người Hoa hải ngoại” - một trong những ngân hàng người Hoa lớn nhất ở khu vực Đông Nam Á đi vào hoạt động chính thức. Những ngân hàng này đóng vai trò “mạnh thường quân” bảo đảm nguồn vốn chủ yếu cho các công ty xuất nhập khẩu của người Hoa ở Malaixia. Theo đánh giá của Callis H.G. trong *Foreign Capital in Southeast Asia* (Tư bản nước ngoài ở Đông Nam Á)⁽¹³⁾, thì khi Thế chiến II bùng nổ nếu số vốn của người châu Âu đầu tư tại đây là 454 triệu USD, (trong đó người Anh chiếm tới 70%) thì số vốn đầu tư vào nền kinh tế Malaixia của người Hoa 200 triệu USD, chiếm tới 30% trong tổng số vốn đầu tư nước ngoài tại đây⁽¹⁴⁾.

Ngoài những lĩnh vực hoạt động truyền thống thường gặp ở người Hoa là buôn bán và dịch vụ, nhưng với chính sách không hạn chế các hình thức hoạt động kinh tế của người Hoa và tính chất khai thác thuộc địa có tính chất đặc thù của thực dân Anh ở Malaixia, người Hoa đã mở rộng hoạt động kinh doanh của mình trong nhiều lĩnh vực, từ sản xuất thiếc, cao su, vận chuyển, xay xát lúa gạo, chế biến thực phẩm đến các lĩnh vực gia công xuất khẩu các mặt hàng công nghiệp. Do tính chất hoạt động đa dạng và trải rộng trên nhiều lĩnh vực khác nhau nên không có khả năng tạo trung tâm vào các lĩnh vực kinh tế chủ chốt. Vì thế, mặc dù so với từng bộ phận riêng lẻ của người bản địa, họ có khả năng vượt trội, nhưng nếu hiểu kinh tế người Hoa khống chế nền kinh tế

quốc gia thì sẽ là một nhược điểm thiếu hoàn chỉnh⁽¹⁵⁾.

Kết luận

Có thể nói, trong thời kỳ thuộc địa Anh, mặc dù những hoạt động kinh tế của người Hoa trở thành một bộ phận không thể thiếu của cơ cấu kinh tế Malaixia, nhất là trong lĩnh vực môi giới, hoạt động buôn bán lẻ và nấu so sánh với người bản địa và người Ấn Độ thì vị trí kinh tế của người Hoa vượt trội. Nhưng dù có mặt hầu hết các lĩnh vực hoạt động kinh tế, nhưng người Hoa cũng không đủ tiềm lực lực để kiểm soát nền kinh tế của nước này mà vai trò đó trên thực tế thuộc về tư bản phương Tây, đặc biệt là tư bản Anh. Những công ty của người Anh thống trị nền kinh tế thuộc địa, đặc biệt trong hai lĩnh vực hoạt động chủ yếu là công nghiệp thiếc và cao su. Còn hầu hết những doanh nghiệp người Hoa chỉ đóng vai trò trung gian thu gom sản phẩm phục vụ cho lĩnh vực xuất nhập khẩu và hoạt động bán lẻ./.

CHÚ THÍCH

- Xem thêm, Trần Khánh (1992), *Vai trò người Hoa trong nền kinh tế các nước Đông Nam Á*, Hà Nội.
- Ở Perang cuối thế kỷ 19 có một sự kiện chính trị trong người Hoa đó là hai tổ chức có lãnh tụ riêng chống đối nhau kịch liệt. Một tổ chức mang tên Hải Sơn và tổ chức thứ hai là Dị Hình. Hai tổ chức này tìm cách tiêu diệt nhau, nên tình hình trị an bất ổn. Những vụ bạo loạn, xung đột vũ trang, Ám sát, giết chóc thường xảy ra và không chỉ xảy ra riêng với người Hoa mà ngay cả người địa phương cũng bị thiệt hại.
- Lynn Pan (General Editor), *The Encyclopedia of the Chinese Overseas*, Chinese heritage Centre, Xingapo, 1998, p. 175.
- Xem thêm, Trần Khánh (1992), *Vai trò người Hoa trong nền kinh tế các nước Đông Nam Á*, Hà nội, tr. 75-78.
- Purcell V. *The Chinese in Southeast Asia*, Reprint, Kula Lumpur, Oxford University Press, 1980, pp. 517-519. Xem thêm, Tan, Chee Beng; Kam, Hing Lee, *The Chinese in Malaixia*, , 2002.
- Wu-Yuanli and Chun-His Wu, *Economic Development in Southeast Asia. The Chinese Dimension*. Stanford University, 1980, p. 53. xem thêm, Wong Lin Ken, *The Malayan Tin Lindustry to 1914* , The University of Arizona Press , 1965, P. 29.
- Wu- Yuanli and Chun-His Wu, *Economic Development in Southeast Asia. The Chinese Dimension*. Stanford University, 1980, p. 53.
- Xem thêm, Trần Khánh (1992), *Vai trò người Hoa trong nền kinh tế các nước Đông Nam Á*, Hà nội, tr. 83.
- Wu- Yuanli and Chun-His Wu, *Economic Development in Southeast Asia. The Chinese Dimension*. Stanford University, 1980, p. 199.
- Wu Yuan Li and Chun Hsi Wu, *Economic Development in Southeast Asia; The Chinese dimension*. Sanford University, 1980, pp. 199-200.
- Purcell V. *The Chinese in Southeast Asia*, Reprint, Kula Lumpur, Oxford University Press, 1980, p. 284.
- Purcell V. *The Chinese in Southeast Asia*, Reprint, Kula Lumpur, Oxford University Press, 1980, p. 285.
- Callis H.G. *Foreign Capital in Southeast Asia*, New York, Institute of Pacific Relation, 1892, p.69.
- Châu Thị Hải, *Người Hoa ở Việt Nam và Đông Nam Á: Hình ảnh hôm qua và vị thế hôm nay*, Nxb KHXH, Hà Nội 2006, tr. 218.
- Lynn Pan (General Editor), *The Encyclopedia of the Chinese Overseas*, Chinese heritage Centre, Xingapo, 1998, p. 175.